

Số: 297/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 1989

**QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND THÀNH PHỐ
Về việc phụ thu dịch vụ giải trí**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và UBND đã được Quốc hội thông qua ngày 30 tháng 6 năm 1983;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố kỳ họp thứ 16 khoá 3 ngày 28-4-1989,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. – Ban hành kèm theo quyết định này quy định về việc phụ thu dịch vụ giải trí trên địa bàn thành phố.

Điều 2. – Phụ thu dịch vụ giải trí thu từ ngày 01 tháng 7 năm 1989

Điều 3. – Các đồng chí Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

K/T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch Thường trực

(Đã ký)

LÊ KHẮC BÌNH

QUY ĐỊNH

Về việc phụ thu dịch vụ giải trí trên địa bàn thành phố
(Ban hành kèm theo Quyết định số 297/QĐ-UB ngày 19-6-1989
của Ủy ban nhân dân thành phố)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. – Phụ thu dịch vụ giải trí là khoản thu nhằm động viên sự đóng góp của đông đảo người thụ hưởng dịch vụ giải trí để đầu tư vào sự nghiệp phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao.

Điều 2. – Phụ thu dịch vụ giải trí là khoản thu bổ sung ngoài các khoản thuế của Nhà nước.

CHƯƠNG II ĐỐI TƯỢNG CĂN CỨ PHỤ THU DỊCH VỤ GIẢI TRÍ

Điều 3. – Đối tượng

Phụ thu dịch vụ giải trí thu vào các loại dịch vụ mang tính chất biểu diễn, giải trí do các thành phần kinh tế tổ chức có mục đích thương mại

Điều 4. – Phụ thu dịch vụ giải trí thu trên vé với tỷ lệ ấn định như sau:

- 50% (năm mươi phần trăm) cho các cuộc đua xe, đua ngựa, khiêu vũ, tắm hơi, xoa bóp.

- 20% (hai mươi phần trăm) cho các cuộc chiếu video và các loại hình nghệ thuật khác.

- Cải lương, ca nhạc, chiếu phim thu theo mức quy định hiện hành của Bộ Tài chính.

Điều 5. – Đối tượng được miễn phụ thu dịch vụ giải trí:

1. Các dịch vụ giải trí được phép tổ chức có tính chất quyên góp cho công cuộc từ thiện

2. Những dịch vụ giải trí được tổ chức để phục vụ thiếu nhi hoặc phục vụ các cuộc vận động công ích được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận miễn phụ thu dịch vụ giải trí.

3. Hát bội, múa rối, xiếc, ca nhạc dân tộc, kịch

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THU

Điều 6. – Tổ chức thu: Cơ quan thuế chịu trách nhiệm thu phụ thu dịch vụ giải trí

1. Cá nhân hoặc tổ chức được phép khai thác dịch vụ giải trí có trách nhiệm khai báo và nộp phụ thu tại cơ quan thuế có thẩm quyền, chậm nhất là một ngày trước khi khởi diễn.

2. Cơ quan thuế sẽ đóng dấu nộp phụ thu trên từng phiếu thu tiền (vé hát) của tổng số vé dự trù bán hết trong ngày.

3. Căn cứ trên số vé thực tế bán được, cơ quan thuế sẽ hoàn lại số tiền phụ thu đã nộp dư do không bán hết vé.

Điều 7. – Kiểm soát

Cơ quan thuế có trách nhiệm tổ chức kiểm tra thường xuyên việc bán vé và xé vé vào cửa để ngăn chặn các trường hợp gian lận

Điều 8. – Chế tài

1. Không khai báo hoặc khai trễ hạn quy định sẽ bị tính phụ thu trên tổng số vé ghi trên sơ đồ và bị phạt từ một đến hai lần số phụ thu phải đóng.

2. Khai thiếu sót hoặc khai gian bị phạt bằng ba lần số phụ thu khai gian

Điều 9. – Phụ thu dịch vụ được điều tiết (50% cho ngân sách quận, huyện và 50% cho ngân sách thực hiện)

Điều 10. – Sở Tài chính hướng dẫn việc thu và điều tiết phụ thu dịch vụ giải trí áp dụng trên toàn địa bàn thành phố.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ